TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 39 /2022/QĐ-TA	*Thái Nguyên, ngày 27tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Bà Dương Thị Liên

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Nam Thái – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022 tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên tiến hành phiên họp xem xét, Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cở sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 38/QĐ-TA ngày 08/7/2022đối với:

Họ và tên: **L,** tên gọi khác: Không; sinh năm 1988; ĐKHKTT: thôn LP, xã QT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ở hiện nay: Lang thang không có nơi cư trú ổn định; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Không; Tôn giáo: không; Dân tộc: Mường; Trình độ văn hóa: 01/12; Tiền án - Tiền sự: không. Con ông: S vàcon bà H.

Được giao cho Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên quản lý từ ngày 09/5/2022 đến nay. (Có mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà H1, chức vụ: Phó trưởng phòng, Phòng Lao động thương binh và xã hội TP TN

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN: Bà Nguyễn Thị Thu Nhung, Chức danh: Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Theo hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L cho thấy: L là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2002 đến nay chưa cai bỏ được, loại ma túy sử dụng là heroine, hình thức sử dụng là chíchtrực tiếp vào cơ thể.

Ngày 09/5/2022, tại khu vựcTổ dân phố GB, phường ĐB, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên, Tổ công tác Công an phường ĐB phát hiện đối tượng L có biểu hiện nghi vấn, qua kiểm tra hành chính L khai nhận bản thân là đối tượng nghiện ma túy. Do L là đối tượng lang thang không có nơi cư trú ổn định, Công an phường ĐB đã lập hồ sơ đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy đối với L, đồng thời Chủ tịch UBND phường ĐB, thành phố TN đã có quyết định giao cho Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên quản lý trong thời gian xác định tình trạng nghiện và làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 13/5/2022 tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy đối với L của Cơ sở cai nghiện Đa chức năng tỉnh Thái Nguyên xác định: L có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Heroine.Tại phiếu trả lời xác minh về việc xác định nơi cư trú của chị L ngày25/6/2022 của Công an xã QT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa thể hiện L là đối tượng Lang thang, không có nơi cư trú ổn định, hiện nay không còn đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã QT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa nữa, lúc chuyển đi không thông báo chính quyền địa phương.

Sau khi có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, công an phường ĐB, thành phố TN đã thông báo, giải thích cho L về đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyên hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định tại Điều 28 Nghị định 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Ngày19/5/2022, Ủy ban nhân dân phường ĐB, thành phố TN đã lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với L.

Tại các bản tường trình L khai nhận: Bản thân L là người nghiện ma túy từ đầu năm 2002 đến nay chưa bỏ được ma túy, loại ma túy L sử dụng là Heroine, hình thức sử dụng ma túy là tiêm trích, một ngày sử dụng ma túy hai lần, lần gần đây nhất là ngày 08/5/2022.

Tại phiên họp xét, Đại diện Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố TN có ý kiến: Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố TN xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian từ 15 đến 18 tháng đối với L.

Ngườibị đề nghị là có ý kiến: Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là hoàn toàn đúng, bản thân nghiện ma túy vẫn chưa cai được. Quá trình lập hồ sơ đã được biết và được đọc hồ sơ. L thường xuyên vắng mặt tại địa phương, không có nơi cư trú ổn định. L nhất trí việc chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đề nghị hội đồng xem xét áp dụng thời gian cai nghiện phù hợp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN có ý kiến: Quá trình giải quyết Tòa án đã tuân thủ theo đúng các quy định của Pháp lệnh quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 105, Điều 106 Luật xử lý vi phạm hành chính;Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy, giải quyết theo hướng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L thời hạntừ 15 đến 18 tháng tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên.

XÉT THẤY

Về thẩm quyền: Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được sửa đổi bổ sung năm 2020; Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Điều 9 của Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán

Tòa án nhân dân tối cao thì việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Về thời hiệu và trình tự thủ tục: Đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Phòng Lao động thương binh xã hội thành phố TN đối với L được lập trong thời hiệu quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; Các Điều 40, 41, 42, 43 của Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết 1 số điều của luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Điều 32 Luật phòng chống ma túy.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và trình bày của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thấy: L là người nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Heroine, lần sử dụng ma túy gần đây nhất là ngày 08/5/2022.Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy đối với L của Cơ sở cai nghiện Đa chức năng tỉnh Thái Nguyên xác định L có nghiện ma túy.

Sau khi có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, L đã được giải thích về quyền đăng ký cai nghiện tự nguyện, L không đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Như vậy đối chiếu với quy định tại khoản 1 Điều 32 của Luật phòng chống ma túy thấy rằng: L là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên không đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, do vậy là đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính và Luật phòng chống ma túy. Phòng Lao động, thương binh và xã hội thành phố Thái Nguyên đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L là có căn cứ.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng: L được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính là tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi về hành vi vi phạm của mình với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ vi phạm của hành vi hành chính, nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ thấy rằng mức thời gian Phòng Lao động thương binh xã hội thành phố Thái Nguyên đề nghị áp dụng đối với L là có căn cứ và phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 95, 96, 105, 106 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2013 được sửa đổi bổ sung năm 2020; khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy;Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên đối với:

Họ và tên: **L,** tên gọi khác: Không; sinh năm 1988; ĐKHKTT: thôn LP, xã QT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: Lang thang không có nơi cư trú ổn định

2.Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là17 (Mười bảy) tháng, kể từ ngày 09/5/2022.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị đối với Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/02/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố TN chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đưa người đi thi hành Quyết định; Cơ sở cai nghiện Đa chức năng tỉnh Thái Nguyên tiếp nhận người bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- Phòng LĐTBXHTP Thái Nguyên;
- VKSND TP TN;
- UBND phường ĐB, TP.Thái Nguyên;
- CA phường ĐB, TP.Thái Nguyên;
- Cơ sở Cai nghiện Đa chức năng tỉnh Thái Nguyên;
- Công an xã QT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa;
- Người bị áp dụng;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Dương Thị Liên